

Số: 3412 /KH-SVHTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

Theo Công văn số 2806/BVHTTDL-TCCB ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xét chọn, tôn vinh những cá nhân là người Việt Nam có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; mẫu mực trong thực hành; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát

huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ; truyền dạy được nhiều cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc một trong các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống để trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo hoạt động tổ chức xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư (xét tặng danh hiệu) đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

- Các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

- Đảm bảo Hội đồng cấp thành phố làm việc đúng tiến độ thời gian theo Kế hoạch này.

- Đảm bảo Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức kịp thời, trang trọng, theo đúng quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, phạm vi xét tặng:

1.1. Đối tượng: Theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, cụ thể:

- Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

- Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

- Không áp dụng đối với cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

1.2. Nguyên tắc: Theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, cụ thể:

- Thực hiện theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng.

- Không xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cho cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp về loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết.

- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng thì không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Hội đồng các cấp chỉ được trình cấp trên có thẩm quyền xem xét các trường hợp đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định tại Nghị định này.

1.3. Tiêu chuẩn: Theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 của Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, cụ thể:

1.3.1. Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của đất nước; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

1.3.2. Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của cộng đồng địa phương; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

1.4. Phạm vi: Xét tặng cho các cá nhân đang cư trú trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thành phố hồ sơ, thông tin liên hệ

2.1. Thành phần hồ sơ: Theo qui định tại Điều 13 của Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, cụ thể:

- Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 1a hoặc Mẫu số 1b tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP của Chính phủ (mẫu đính kèm).

- Các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, gồm: Băng, đĩa hình, ảnh, tài liệu mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc các tài liệu khác liên quan (nếu có).

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến) các quyết định khen thưởng từ hình thức Giấy khen trở lên (nếu có).

- Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP tự mình hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày

tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến Sở Văn hóa và Thể thao.

2.2. Thông tin liên hệ

- **Địa chỉ:** Bộ phận tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa và Thể thao (Địa chỉ: Số 164 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Số điện thoại liên hệ

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: 028.3822.4053 – nhánh 104
- Phòng Quản lý Di văn hóa: 0918.771.791 (Bà Nguyễn Minh Nguyệt, Chuyên viên).
- Phòng Tổ chức – Pháp chế: 0948.881.180 (Bà Trần Đình Phượng Khánh, Chuyên viên).

3. Tiến độ thực hiện

- Từ ngày ban hành Kế hoạch đến ngày 01/01/2025: Các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có đủ điều kiện xét tặng danh hiệu theo quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ thực hiện hồ sơ và liên hệ Sở Văn hóa và Thể thao – cơ quan thường trực của Hội đồng cấp thành phố để được hướng dẫn hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu.

- Từ ngày 02/01/2025 đến 11h30 ngày 03/01/2025: Sở Văn hóa và Thể thao – Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp thành phố kết thúc việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu.

- Từ ngày 03/01/2025 đến ngày 17/01/2025: Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố để lấy ý kiến của Nhân dân.

- Từ ngày 18/01/2025 đến ngày 01/02/2025: Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân về danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu.

- Từ ngày 03/01/2025 đến ngày 03/02/2025: Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu đang cư trú.

- Từ ngày 03/02/2025 đến ngày 14/02/2025: Sở Văn hóa và Thể thao – cơ quan thường trực của Hội đồng cấp thành phố tổng hợp hồ sơ. Hội đồng cấp thành phố tổ chức họp em xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu.

- Từ ngày 15/02/2025 đến ngày 24/2/2025: Hội đồng thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu.

- Từ ngày 25/2/2025 đến ngày 16/3/2025: Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị về thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng.

- Từ 17/3/2025 đến ngày 31/3/2025: Hội đồng cấp thành phố hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu.

- 01/4/2025: Hội đồng cấp thành phố gửi hồ sơ đến Hội đồng cấp Bộ.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và tiền thưởng kèm theo danh hiệu thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao – Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp thành phố

- Tham mưu tổ chức triển khai hoạt động xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng cấp thành phố.

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng cấp thành phố thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng cấp Thành phố.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu đang cư trú (xã, phường, thị trấn).

- Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố để lấy ý kiến của Nhân dân.

- Kiểm tra, thẩm định, tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị tài liệu và các nội dung liên quan đến hoạt động xét tặng phục vụ phiên họp của Hội đồng cấp thành phố.

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng trả lời đơn thư, kiến nghị liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu tại Hội đồng cấp thành phố (nếu có).

- Chuẩn bị hồ sơ họp Hội đồng cấp thành phố và hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu gửi Hội đồng cấp Bộ.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng cấp tỉnh.

- Hướng dẫn các vấn đề liên quan đến tiền thưởng kèm theo danh hiệu theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và 21 Quận – Huyện

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa; Trung tâm Văn hóa - Thể thao; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông địa phương triển

khai, phổ biến Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Kế hoạch này đến các cá nhân là đối tượng đạt đủ các tiêu chuẩn đề nghị xét danh hiệu trên địa bàn quản lý; hướng dẫn và hỗ trợ cá nhân xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Thủ Đức và 21 Quận – Huyện, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn phối hợp tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu đang cư trú (xã, phường, thị trấn).

4. Các tổ chức hội chuyên ngành văn hóa, nghệ thuật, di sản thuộc thành phố

- Triển khai, phổ biến Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Kế hoạch này đến các hội viên là đối tượng đạt đủ các tiêu chuẩn đề nghị xét danh hiệu; hướng dẫn và hỗ trợ cá nhân xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu đang cư trú (xã, phường, thị trấn) khi có yêu cầu.

Trên đây là kế hoạch triển khai việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Văn hóa và Thể thao đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai và các cá nhân có đủ điều kiện xét tặng danh hiệu theo quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quan tâm, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL;
- Vụ TCCB;
- Cục Di sản văn hóa;
- UBND Thành phố;
- Lãnh đạo Sở VH TT;
- Sở Nội vụ;
- Các tổ chức Hội thuộc TPHCM;
- UBND các quận, huyện;
- PVHTT, TTVH, TTVHTT, TTVHTTTT TP Thủ Đức và quận, huyện;
- P.DSVH; P.KH-TC;
- TTVH TP;
- Lưu: VT, P.TCPC.



Trần Thế Thuận

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”,
“Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

Điều 2. Kinh phí tổ chức các hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chi trả, trích từ nguồn ngân sách sự nghiệp văn hóa, thông tin năm 2025 của Vụ Tổ chức cán bộ được cấp qua Văn phòng Bộ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Sở VH-TTDL, Sở VH-TT;
- Lưu: VT, TCCB, TKV.150.



Trịnh Thị Thủy

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”
trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư**
(Kèm theo Quyết định số: 1690 /QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xét chọn, tôn vinh những cá nhân là người Việt Nam có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; mẫu mực trong thực hành; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ; truyền dạy được nhiều cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc một trong các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống để trình Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo hoạt động tổ chức xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư (xét tặng danh hiệu) tại các cấp Hội đồng đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ;
- Đảm bảo Hội đồng các cấp làm việc đúng tiến độ thời gian theo Kế hoạch này;
- Đảm bảo Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức kịp thời, trang trọng, theo đúng quy định của pháp luật.

II. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Hội đồng cấp tỉnh

- Hội đồng cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao để xét hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu;
- Thời gian Hội đồng cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu từ ngày 02/01/2025;
- Hội đồng cấp tỉnh triển khai công tác xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP;

- Thời gian Hội đồng cấp tỉnh hoàn thành công tác xét tặng danh hiệu và gửi hồ sơ đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ chậm nhất là ngày 01/4/2025 (tính theo dấu bưu điện).

2. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ

- Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập để xét hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu do các Hội đồng cấp tỉnh trình;

- Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ tiếp nhận hồ sơ từ Hội đồng cấp tỉnh và triển khai công tác xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Điều 11 và Điều 15 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP từ ngày 02/4/2025;

- Thời gian Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ hoàn thành công tác xét tặng danh hiệu và gửi hồ sơ đến Hội đồng cấp Nhà nước chậm nhất là ngày 01/8/2025.

3. Hội đồng cấp Nhà nước

- Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư;

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước. Hội đồng cấp Nhà nước sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Hội đồng cấp Nhà nước tiếp nhận hồ sơ từ Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và triển khai công tác xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Điều 12 và Điều 16 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP từ ngày 02/8/2025;

- Thời gian Hội đồng cấp Nhà nước hoàn thành công tác xét tặng danh hiệu và hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chậm nhất là ngày 01/12/2025.

4. Tổ chức Lễ trao tặng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư sau khi có Quyết định của Chủ tịch nước theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao

- Là cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu;

- Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng cấp tỉnh; tổ chức triển khai hoạt động xét tặng danh hiệu theo trình tự, thủ tục, hồ sơ quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP;

- Kiểm tra, thẩm định, tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị tài liệu và các nội dung liên quan đến hoạt động xét tặng phục vụ phiên họp của Hội đồng cấp tỉnh;

- Trả lời đơn thư, kiến nghị liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu tại Hội đồng cấp tỉnh (nếu có);

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng
- Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ theo quy định.

2. Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

2.1. Là cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu.

2.2. Chủ trì, phối hợp với Cục Di sản văn hóa triển khai thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng Quyết định ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu;
- Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai công tác xét tặng danh hiệu;
- Cử cán bộ tham gia Hội đồng và Tổ Thư ký của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước;
- Tham mưu thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, trong đó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng; tham mưu trình Bộ trưởng danh sách dự kiến thành viên Hội đồng cấp Nhà nước;
- Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước thành lập Tổ Thư ký; Quy định về nguyên tắc làm việc của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước;
- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ do Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước;
- Tổng hợp hồ sơ, chuẩn bị tài liệu và các nội dung liên quan đến hoạt động xét tặng và phục vụ các phiên họp của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước;

2.3. Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính và Văn phòng Bộ xây dựng dự trù và quyết toán kinh phí hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư.

2.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ triển khai thực hiện các nội dung công việc sau:


- Xây dựng Quyết định ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu;
- Xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai công tác xét tặng danh hiệu;
- Đề xuất, giới thiệu những chuyên gia có uy tín, am hiểu chuyên sâu về lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tham gia Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước;
- Cử cán bộ tham gia Hội đồng và Tổ Thư ký của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, trong đó Cục trưởng Cục Di sản văn hóa là Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Cử cán bộ tham gia Tổ Thư ký Hội đồng cấp Nhà nước.

4. Vụ Kế hoạch, Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thẩm định dự toán kinh phí và phối hợp báo cáo lãnh đạo Bộ những vấn đề liên quan đến tài chính;
- Cử 01 công chức tham gia Tổ Thư ký để phối hợp các nhiệm vụ có liên quan đến công tác tài chính của hoạt động xét tặng danh hiệu.

5. Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đảm bảo kinh phí tổ chức các hoạt động xét tặng danh hiệu;
- Cử 01 công chức tham gia Tổ Thư ký để hỗ trợ, giúp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác tài chính, phục vụ việc xét tặng danh hiệu;
- Đảm bảo công tác hậu cần phục vụ các phiên họp của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp Nhà nước (phòng họp, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng...);

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị, cơ quan liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư đảm bảo đúng yêu cầu và tiến độ Kế hoạch đã đề ra. / 

Số 2806/BVHTTDL-TCCB

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2024

V/v hướng dẫn xét tặng danh hiệu
“Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”
trong lĩnh vực DSVHPVT lần thứ Tư

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

Căn cứ Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư (ban hành kèm theo Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Đề công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư (sau đây gọi tắt là công tác xét tặng danh hiệu) đạt kết quả tốt, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình triển khai công tác xét tặng danh hiệu tại Hội đồng cấp tỉnh, quan tâm chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Đảm bảo công tác xét tặng danh hiệu thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

2. Giao cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh phổ biến Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh, thành phố biết để triển khai thực hiện đúng quy định và tiến độ đề ra.

3. Về đối tượng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:

- Không xét tặng đối với cá nhân đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ (quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP);

- Không xét các cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp về các loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết (quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP).

4. Về cách tính thời gian hoạt động liên quan đến bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, có thể tính liên tục hoặc cộng dồn:

- Tính từ thời điểm cá nhân bắt đầu tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh (quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP);

- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể (quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP).

5. Về số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh: Đảm bảo số lượng thành viên theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, trong đó ưu tiên mời các cá nhân tại địa phương có uy tín, có chuyên môn sâu về di sản văn hóa phi vật thể thuộc địa phương hoặc các nhà nghiên cứu về các loại hình di sản văn hóa phi vật thể tham gia Ủy viên Hội đồng.

6. Về việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư đối với cá nhân có hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú”: Đề nghị tổ chức lấy ý kiến của các hộ gia đình tại cộng đồng dân cư nơi cá nhân cư trú (không lấy ý kiến của đại diện của các cơ quan, đoàn thể tại cộng đồng dân cư nơi cá nhân cư trú). Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú thực hiện theo đúng Mẫu số 8 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

7. Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú”: Thực hiện theo đúng Mẫu số 1a hoặc 1b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh hướng dẫn các cá nhân:

- Kê khai cụ thể về quá trình thực hành di sản văn hóa phi vật thể (nêu các mốc thời gian cụ thể trong quá trình thực hành, thời gian bắt đầu truyền dạy học trò); mô tả chi tiết về tri thức, kỹ năng cá nhân đang nắm giữ; những đóng góp trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

- Đối với việc kê khai số lượng học trò: Chỉ kê khai các học trò được cá nhân trực tiếp truyền dạy và các học trò đó cũng đang thực hành loại hình di sản văn hóa phi vật thể được truyền dạy; không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

8. Về hồ sơ của Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ:

8.1. Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong

lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Hội đồng cấp tỉnh xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh/Thành ủy trước khi hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP).

8.2. Hội đồng cấp tỉnh chỉ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xem xét các trường hợp đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 4, Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 13 và Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

8.3. Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu: Ghi đầy đủ các thông tin theo quy định tại Mẫu số 3a đối với thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc Mẫu số 3b đối với thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” của Phụ lục ban hành theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, trong đó cần ghi rõ tên di sản văn hóa đang nắm giữ thuộc loại hình nào (*ví dụ: Hát ca trù thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian hoặc Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu thuộc loại hình Tập quán xã hội và tín ngưỡng...*).

8.4. Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu cần nêu thông tin cụ thể về từng bước triển khai tại Hội đồng cấp tỉnh theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP:

- Số lượng hồ sơ nhận được trước khi Hội đồng họp;
- Quá trình tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và tổ chức xét tặng;
- Nêu thời gian đăng và thời gian kết thúc của việc đăng công khai danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương để lấy ý kiến của Nhân dân trước khi Hội đồng họp theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP; quá trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị (nếu có);
- Nêu thời gian tổ chức và thời gian kết thúc việc lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu đang cư trú theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP;
- Nêu thời gian thông báo và thời gian kết thúc việc thông báo bằng văn bản về kết quả họp xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP;
- Nêu quá trình xử lý đơn thư, kiến nghị (nếu có) theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

8.5. Trong quá trình xét tặng, nếu Hội đồng cấp tỉnh có kiến nghị, đề xuất thì nêu cụ thể và chi tiết các kiến nghị, đề xuất tại Tờ trình gửi Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.

9. Số lượng hồ sơ Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ: 01 bộ hồ sơ.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ trả lại cơ quan thường trực cấp tỉnh các hồ sơ: *kê khai không đúng mẫu, nội dung sơ sài hoặc tờ khai của các cá nhân, nhất là các cá nhân cùng hoạt động trong cùng loại hình di sản văn hóa phi vật thể kê khai có nội dung giống nhau hoặc báo cáo quá trình xét tặng tại Hội đồng cấp tỉnh sơ sài, không đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.*

10. Thời gian Hội đồng cấp tỉnh gửi hồ sơ lên Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ **chậm nhất là ngày 01 tháng 4 năm 2025** (tính theo dấu bưu điện).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh liên hệ với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn và giải đáp.

Trân trọng./ *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Cục Di sản văn hóa;
- Sở VH-TTDL, Sở VH-TT;
- Lưu: VT, TCCB, TKV.135.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trịnh Thị Thủy